TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH,** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17** /2024/HS-ST
Ngày: 17 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Quang Thanh;

- Bà Phan Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân – Thư ký TAND huyện Tánh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14 /2024/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Minh N, sinh ngày: 04/10/1996, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố L.H, thị trấn L.T, huyện T.L, tỉnh B.T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chưa có vợ, con;

Tiền sự:

+ Bị Chủ tịch UBND xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh xử phạt 2.500.000 đồng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC, ngày 14/8/2023, về hành vi trộm cắp tài sản;

+ Ngày 12/8/2023, Lê Minh N bị Công an xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, tại Quyết định số 37044/QĐ-XPHC, đối với hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy;

+ Ngày 21/9/2023, Lê Minh N bị Công an xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 400.000 đồng, tại Quyết định số 36979/QĐ-XPHC, đối với hành vi gây rối trật tự khu dân cư.

Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 05/01/2023, Lê Minh N bị Công an xã Suốt Kiết, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo tại Quyết định số 18587/QĐ-XPHC, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03 tháng 12 năm 2023.

- *Bị hại:*

1. Ông Võ Văn L, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Thôn X, xã S.K, huyện T.L, tỉnh B.T;

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1963, nơi cư trú: Thôn Y, xã S.K, huyện T.L, tỉnh B.T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mai Tiến D, sinh năm: 1996, nơi cư trú: Thôn T.Q, xã S.P, huyện H.T, tỉnh B.T;

2. Ông Luân Thành C, sinh năm: 1980, nơi cư trú: Thôn X, xã S.K, huyện T.L, tỉnh B.T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-TL, ngày 07/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã xác định: Khoảng 15 giờ, ngày 17/9/2023, Lê Minh N đi bộ ngang qua nhà ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1963, tại thôn 1, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, muốn xin cơm để ăn nên N đi bộ vào nhà ông C, nhưng khi vào đến sân nhà, N lớn tiếng gọi nhưng không thấy có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. N lấy một thanh kim loại dài

khoảng 60cm cạy bung cánh cửa sổ, đi vào bên trong nhà của ông C. Sau khi tìm kiếm tài sản, N nhìn thấy bên trong phòng ngủ có một bình phun thuộc được đặt cạnh giường, một máy phát cỏ đặt dưới gầm giường và một thùng nhựa màu trắng nên đã lấy các tài sản này mang ra khỏi nhà ông C, đem cất giấu vào bụi cây gần cửa hàng xăng dầu Dương Đông, tại thôn 1, xã Suối Kiết để tìm cách tiêu thụ, nhưng đã bị Công an xã Suối Kiết phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật. Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS, ngày 28/12/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh, xác định 01 máy phát cỏ, mang nhãn hiệu Zenoah, lốc máy màu cam, bình xăng màu vàng có giá trị là 537.000 đồng; 01 bình xịt thuốc, mang nhãn hiệu Kawadeguang, màu đỏ, loại 20 lít, có giá trị là 467.000 đồng; 01 thùng nhựa màu trắng, loại đựng sơn nước có giá trị là 11.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà N chiếm đoạt là 1.015.000 đồng.

Khoảng 09 giờ ngày 03/12/2023, Lê Minh N đi bộ đến tiệm bán dụng cụ học sinh Xuân Tiên do ông Võ Văn L, sinh năm: 1986, làm chủ, nhận thấy cửa hàng đang đóng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Lê Minh N đi ra phía sau cửa hàng, phát hiện 01 ô cửa được làm bằng lưới thep B40 nên dùng tay kéo mạnh làm bung tấm lưới, lẻn vào trong cửa hàng. Sau khi vào trong, N đi đến khu vực bếp, thấy và lấy 01 túi xách, N mở ra thấy bên trong có 02 đồng hồ điện tử đeo tay màu đen, 01 cái còi (loại thường dùng trong thể thao), 01 cái bóp da của nam bên trong có 01 thẻ ATM của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, đề tên Võ Văn L; tiếp tục đi vào phòng ngủ thứ nhất, N thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell ở trên bàn cạnh giường, 01 máy tính bảng nhãn nhiệu Redmi Pad màu đen, liền lấy bỏ vào áo khoác, sau khi lục tìm trong tủ kính treo quần áo, thấy trong hộc tủ có 01 con heo đất màu vàng nên N lấy và đập vỡ rồi lấy hết tiền bỏ vào túi quần. Tiếp tục vào phòng ngủ thứ hai, thấy có 01 túi xách bên trong có 01 ví da của nữ nên mở ra thấy có tiền, N lấy hết tiền bỏ vào túi quần rồi để lại ví. Sau đó, N mang tất cả tài sản đã lấy đi ra khu vực bếp, mở cửa rồi đi bộ theo hướng từ phía sau nhà đến đường sắt. Khi đang đi, N gặp ông Luân Thành C, sinh năm: 1980, đang điều khiển xe đi đến nên N nhờ ông C2 chở đến khu vực chợ Sông Dinh thuộc thôn 3, xã Suối Kiết và được ông C2 đồng ý, trên đường đi N cho Công 150.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay màu đen.

Khi đến khu vực chợ Sông Dinh, N đi vào cửa hàng sửa, chữa điện thoại Tiến Dũng, do ông Mai Tiến D, sinh năm: 1996, làm chủ để bán 01 máy tính bảng nhãn hiệu Redmi Pad được số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, N đi nhờ xe đến khu vực chợ Tân Minh, huyện Hàm Tân mua 02 bộ quần áo hết 950.000 đồng, rồi đón xe khách đi về lại xã Suối Kiết hết 150.000 đồng. Khi đến căn nhà số 497, thuộc thôn 4, xã Suối Kiết thì N xuống xe, do căn nhà đang không có người quản lý, sử dụng nên N đi vào nhà, cất giấu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 ví da loại của nam bên trong có thẻ ATM, 02 bộ quần áo rồi đi ăn trưa.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Võ Văn L đã đến Công an xã Suối Kiết trình báo. Sau quá trình xác minh, Lê Minh N khai nhận toàn bộ toàn hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại là 7.920.000 đồng, cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ các tài sản mà N đã trộm cắp của ông L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 15/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận: 01 máy tính bảng màu đen nhãn hiệu Redmi Pad trị giá 4.195.000 đồng; 01 ốp lưng máy tính bảng màu xám trị giá 70.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, loại bàn phím màu đen trị giá 135.000 đồng; 01 đồng hồ điện tử màu đen nhãn hiệu SKMEI trị giá 156.000 đồng; 01 đồng hồ điện tử màu đen nhãn hiệu SKMEI trị giá 93.000 đồng; 01 chiếc còi bằng nhựa màu đen trị giá 23.000 đồng. Giá trị tài sản là hiện vật bị N đã chiếm đoạt là 4.672.0000 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố Lê Minh N ra Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh vẫn giữ nguyên quan điểm nêu tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-TL, ngày 07/3/2024, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội: "Trộm cắp

tài sản", xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Do ông Mai Tiến D và ông Luân Thành C không biết nguồn gốc tài sản do Lê Minh N phạm tội mà có nên không xử lý. Về vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý, phù hợp với quy định pháp luật, bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa, bị cáo xác định nội dung bản cáo trạng mô tả đúng sự việc đã diễn ra. Bị cáo xác định số tiền mà bị cáo đã trả cho xe khách khi di chuyển từ khu vực chợ Tân Minh về xã Suối Kiết là 50.000 đồng, không phải là 150.000 đồng như Cáo trạng xác định. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, thống nhất giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt đúng như cáo trạng xác định.

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xác định nội dung Cáo trạng thể hiện đúng sự việc đã diễn ra, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi mà bị cáo đã thực hiện là sai trái, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tánh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bị hại là ông Nguyễn Văn C vắng mặt, tuy nhiên theo hồ sơ vụ án đã thể hiện lời trình bày của ông C, theo đó ông C đề nghị được nhận lại tài sản đã bị chiếm đoạt và xử lý người thực hiện hành vi trộm cắp theo quy định của pháp luật. Tại Biên

bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 26/02/2024, thể hiện ông C đã nhận được các tài sản đã bị chiếm đoạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Mai Tiến D vắng mặt, nhưng tại hồ sơ vụ án đã thể hiện ý chí của ông D là được nhận lại số tiền 2.000.000 đồng đã đưa cho bị cáo. Tại Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 07/02/2024, thể hiện ông D đã nhận lại đủ 02 triệu đồng. Trường hợp, ông C, ông D có yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự thì có quyền khởi kiện vụ án khác theo quy định của pháp luật. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt ông Mai Tiến D và ông Nguyễn Văn C.

[3] Bị cáo Lê Minh N là là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 14/8/2023, bị cáo Lê Minh N bị Chủ tịch UBND xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021, của Chính phủ, N chưa thi hành quyết định này, nhưng đến khoảng 15 giờ, ngày 17/9/2023, Lê Minh N sau khi đi vào nhà của ông Nguyễn Văn C, nhận thấy căn nhà đang không có người quản lý nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để dùng vào mục đích cá nhân, N nhặt một thanh sắt kim loại dài khoảng 60cm, cạy bung cánh cửa sổ rồi lén lút đột nhập vào bên trong căn nhà để tìm kiếm tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt. Nhìn thấy, bên trong phòng ngủ có một bình phun thuốc, một máy phát cỏ và một thùng nhựa màu trắng nên đã lấy tất cả tài sản này, mang ra khỏi căn nhà, đem cất giấu vào bụi cây cạnh cửa hàng xăng dầu Dương Đông, thuộc thôn 1, xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, để tìm cách bán lấy tiền, nhưng đã bị Công an xã Suối Kiết phát hiện, lập biên bản thu giữ tang vật.

[4] Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS, ngày 28/12/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh xác định: 01 máy phát cỏ hiệu Zenoah, lốc máy màu cam, bình xăng màu vàng có giá trị là 537.000 đồng; 01 bình xịt thuốc hiệu Kawadeguang, màu đỏ, loại 20 lít có giá trị 467.000 đồng; 01 thùng nhựa màu trắng, loại đựng sơn nước có giá trị 11.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo N đã chiếm đoạt tại nhà ông C là 1.015.000 đồng.

[5] Mặc dù, giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 02 triệu đồng, nhưng N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được coi là chưa bị xử

phạt vi phạm hành chính, theo quy định tại Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, hành vi này của Lê Minh N đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Khoảng 09 giờ, ngày 03/12/2023, Lê Minh N đi bộ một mình đến trước cửa hàng bán dụng cụ học sinh Xuân Tiên, do ông Võ Văn L, làm chủ, nhận thấy cửa hàng đang đóng cửa và không có người quản lý, N nảy sinh mong muốn chiếm đoạt tài sản nên đã đi ra phía sau của cửa hàng, thấy có 01 ô cửa được làm bằng thép B40, nên dùng tay kéo mạnh làm bung tấm lưới rồi xâm nhập vào cửa hàng. Sau khi tìm kiếm, N đã lấy 01 máy tính bảng màu đen, 01 điện thoại di động, có bàn phím màu đen, 02 đồng hồ điện tử đeo tay (trong đó có 01 chiếc đã bị đứt dây đeo) , 01 cái còi màu đen, một số tiền lấy được từ việc đập bể heo đất, một số tiền trong ví, 01 ví da của nam, bên trong có 01 thẻ ATM của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Sau khi chiếm đoạt tài sản, N rời cửa hàng và đi bộ theo hướng từ cửa hàng đến đường sắt, Khi đang đi thì gặp ông Luân Thành C, N nhờ Công chở đến khu vực chợ Sông Dinh và được ông C2 đồng ý. Trên đường đi, N cho ông C2 150.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay màu đen. Do không biết tài sản này do N chiếm đoạt trái pháp luật của người khác nên ông C2 đã nhận. Đến khu vực chợ Sông Dinh, N đi vào cửa hàng sửa, chữa điện thoại Tiến Dũng do ông Mai Tiến D làm chủ, N bán 01 máy tính bảng, nhãn hiệu Redmi Pad, do không biết máy tính bảng này là tài sản do N chiếm đoạt trái pháp luật nên ông D đã mua lại với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, N đi nhờ xe đến khu vực chợ Tân Minh, huyện Hàm Tân, mua 02 bộ đồ với giá 950.000 đồng, rồi đón xe khách về lại xã Suối Kiết hết 150.000 đồng, đến căn nhà không có người quản lý, sử dụng tại số 497, thôn 4, xã Suối Kiết thì N xuống xe rồi đi vào căn nhà này để cất giấu 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, 01 ví da bên trong có thẻ ATM, 02 bộ quần áo.

[7] Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 15/01/2024, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh xác định: 01 máy tính bảng màu đen, nhãn hiệu Redmi Pad có giá trị là 4.195.000 đồng; 01 ốp lưng máy tính bảng màu xám có giá trị là 70.000 đồng; 01 điện thoại di động loại bàn phím phổ thông, màu đen, nhãn hiệu Mobell có giá trị là 135.000 đồng, 01 đồng hồ điện tử màu đen, nhãn hiệu Skmei, có giá trị là 156.000 đồng; 01 đồng hồ điện tử màu đen, nhãn hiệu Skmei có giá trị là 93.000 đồng; 01 còi thổi thể thao bằng nhựa, màu đen

có giá trị là 23.000 đồng, giá trị tài sản là hiện vật được định giá là: 4.672.000 đồng.

[8] Theo hồ sơ vụ án, ông Võ Văn L xác định số tiền mặt mà bị cáo N đã chiếm đoạt là 12.300.000 đồng (Bút lục số 92, 147, 149, 151), tuy nhiên, sau khi có kết quả xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh, ông L xác định số tiền mặt mà bị cáo N đã chiếm đoạt là 7.170.000 đồng (Bút lục số 149). Tại phiên tòa, ông L vẫn giữ nguyên ý kiến của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lê Minh N chiếm đoạt tại Cửa hàng dụng cụ học sinh Xuân Tiến là 11.842.000 đồng. Hành vi này của Lê Minh N đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Lê Minh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tổng giá trị tài sản của hai lần thực hiện hành vi trộm cắp là dưới 50 triệu đồng, nhưng mỗi hiện hành vi mà N đã thực hiện đều đủ cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên bị cáo N phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "Phạm tội 02 lần trở lên", được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[10] Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm, phương thức thực hiện và hậu quả của tội phạm do bị cáo N đã thực hiện, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, đồng thời đấu tranh, phòng chống tội phạm chung. Ngoài ra, bị cáo cũng thừa nhận có sử dụng ma túy và trộm cắp tài sản để mua ma túy sử dụng. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa, từ 12 tháng đến 15 tháng tù, là chưa đủ để cải tạo, giáo dục, giúp bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[11] Đối với đồ vật là heo đất bị bị cáo đập bể để chiếm đoạt tiền bên trong,

bị hại là ông Võ Văn L xác định tài sản này đã được ông L mua từ đầu năm 2023, với giá tiền là 40.000 đồng, tính đến ngày xảy ra sự việc thì heo đất này đã cũ và không còn nhiều giá trị. Đối với đồ vật là ví, bên trong có đựng thẻ ATM đề tên Vo Van Lan, của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, ông L xác định ví này đã cũ và không còn giá trị sử dụng (Bút lục số 149), tại phiên tòa, ông L vẫn xác định tài sản này hiện không còn giá trị, ông L cũng không sử dụng. Do vậy, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã không yêu cầu định giá tài sản đối với heo đất và ví là có thiếu sót. Đối với 02 bộ quần áo do N khai nhận đã dùng tiền từ việc trộm cắp tài sản mua được tại khu vực chợ Tân Minh, huyện Hàm Tân với giá 950.000 đồng là vật chứng của vụ án, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh không thu giữ theo quy định là có thiếu sót, tuy nhiên, tại Biên bản ghi lời khai lập ngày 09/01/2024, ông Võ Văn L xác định: "Đối với số tiền mà Lê Minh N đã tiêu xài vào việc mua quần, áo, ăn, uống, trả tiền xe khách, gia đình không yêu cầu N phải bồi thường", và ông L cũng đề nghị Cơ quan Điều tra xem xét giải quyết đưa hai bộ quần áo này cho N để mặc. Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-TL, ngày 07/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh không nêu rõ thông tin về tiền sự, nhân thân của bị cáo là chưa phù hợp với quy định tại Điều 243 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, các thiếu sót này không dẫn đến bỏ lọt tội phạm, không làm ảnh hưởng đến cấu thành tội phạm, thay đổi khung hình phạt, định lượng hình phạt, nên không cần thiết phải trả hồ sơ vụ án yêu cầu điều tra bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP, ngày 22/12/2017, quy định việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trả hồ sơ điều tra bổ sung.

[12] Đối với các vật chứng được tạm giữ trong quá trình điều tra, đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tánh Linh xử lý tại các Quyết định xử lý vật chứng số 238/QĐ-ĐTTH, ngày 26/02/2024, số 171/QĐ-ĐTTH và số 172/QĐ-ĐTTH, cùng ngày 05/02/2024. Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc xử lý vật chứng.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Những người tham gia tố tụng trong vụ án không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem

xét, giải quyết.

[14] Do được xác định là có tội nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh N phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh N 01 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 03 tháng 12 năm 2023).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sư, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, bị cáo Lê Minh N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- TTV phụ trách THAHS;
- NTG CA huyện Tánh Linh;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VP; HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Đình Phú